

TÔN GIÁO MỚI Ở MỸ

LÊ ĐÌNH CÚC*

Tôn giáo là một bộ phận cực kỳ quan trọng tạo nên văn hóa Mỹ, là cơ sở tư tưởng quyết định trong việc xác lập các chính sách và tạo nên vị thế của nước Mỹ trên thế giới. Với tính chất đa nguyên và tự do tôn giáo, nước Mỹ với 85% dân số là tín đồ tôn giáo thường xuyên hoạt động trong đời sống tôn giáo của cái “siêu thị tôn giáo” Mỹ, Tôn giáo mới là một hiện tượng bình thường, dù nhìn qua có vẻ là đặc biệt.

Tôn giáo mới không hoàn toàn đồng nghĩa với tà giáo. Đến nay trên thế giới có khoảng 20.000 giáo phái của tôn giáo mới thì ở Mỹ đã có hơn 10.000. Tôn giáo mới vốn ra đời từ nước Mỹ, phong trào này nở rộ khắp thế giới từ những năm 60 của thế kỷ trước. Trong số giáo phái tôn giáo mới trên thế giới có khoảng 3.000 tà giáo, thì ở Mỹ có 1.700 tôn giáo. Những giáo phái này gây bất ổn trong đời sống xã hội ở nhiều nơi trên thế giới, không loại trừ ngay ở nước Mỹ. Tôn giáo mới ở Mỹ thường có sắc thái cực đoan, khép kín và thần bí. Có những giáo phái tỏ ra phản văn hóa, biểu hiện những hành động kỳ quái. Trong số 1.700 tổ chức tôn giáo mới ở Mỹ, chỉ có một số ít là có tín đồ đến vạn người, còn phổ biến là từ mấy chục đến vài trăm người. Đến năm 1997, khoảng 1,4 triệu người theo các tôn giáo mới. Những người theo tôn giáo mới phần nhiều là thanh niên độc thân, gia đình khá giả, được học hành, có nghề nghiệp tốt, có thu nhập cao, sống ở thành phố. Năm 1990, 40,6% tín đồ tôn giáo mới có trình độ cao đẳng và đại học, 63,4% có nghề nghiệp ổn định, 53,4% có nhà cửa, thu nhập bình quân hàng năm 27.500 đôla. Trong những tôn giáo mới ở Mỹ xuất hiện từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, người ta nhắc đến

nhều là *New Age Movements* (Phong trào thời đại mới), *Divine Light Mission* (Sứ mệnh ánh sáng thần thánh), *Unification* (Giáo hội thống nhất), *People Temple* (Giáo đường (ngôi đền) nhân dân), *Children of God* (Những đứa con của Chúa), *Satanic Churches* (Giáo hội Satan), *UFO Religious Movements* (Phong trào tôn giáo vật thể lạ)...

Các nhà nghiên cứu tôn giáo đã bỏ nhiều công sức tìm hiểu và nghiên cứu các tôn giáo mới này, nhưng chưa đưa ra được những kiến giải thấu đáo. Bởi, không phải tất cả các giáo phái tôn giáo mới đều là sự “tiêu cực” của văn hoá nhân loại. Nhiều giáo phái trong các tôn giáo mới được tổ chức khá lỏng lẻo, nghĩa là không bảo đảm những yếu tố quan trọng nhất để một tôn giáo ra đời và hoạt động: Giáo chủ - Người sáng lập ra tôn giáo; Giáo lý - Những lý luận cơ bản của tôn giáo, giáo luật; Những quy định, quy chế của tôn giáo và hệ thống nghi lễ của tôn giáo cho tín đồ hành đạo. Rất nhiều tổ chức tôn giáo mới ở Mỹ chỉ là một tập hợp các tín đồ dưới sự quản lý của một hoặc vài cá nhân nào đó rồi hoạt động theo giáo lý thì ít mà dị đoan thì nhiều. Những *David*, *Đền Mặt trời*, *Giáo phái Mặt trăng*, *Fundamentalist Church of Latter day Saint* (FLDS) đã từng gây náo loạn ở nước Mỹ. Mặt khác, chính quyền Mỹ lại hết sức o bế các tôn giáo mới ở các nước khác. Ví dụ như giáo phái Aum ở Nhật Bản (giáo phái đã rải chất độc Sarin ở tàu điện ngầm Tokyo, giết chết 12 người và 5.500 người bị thương, đã tổ chức giết nhiều quan chức Nhật Bản) là giáo phái ở nước sở tại đã bị phê phán và nghiêm cấm hoạt động.

Như vậy, khi nói đến Tôn giáo mới ở Mỹ cũng là nói đến hiện tượng này trên toàn thế giới, không phải chỉ vì các tôn giáo mới có quê hương là nước Mỹ.

*PGS. TS. Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.

Nhưng lý do và nguyên nhân để các tôn giáo mới ra đời ở ạt từ cuối thế kỷ XX đến nay là gì? Điều kiện nào để các tôn giáo mới này (trong đó có nhiều tà giáo) ra đời và hoạt động. Hãy cứ nhìn vào nước Mỹ thì sẽ cắt nghĩa được.

Các nhà nghiên cứu tôn giáo đều cho rằng, Tôn giáo mới ra đời từ *phong trào Thời đại mới* (New Age Movements, 1967 - 1968) ở Mỹ, sau đó lan toả khắp châu Âu. Những năm 1967 - 1968 là đỉnh cao của cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ với sự tàn ác, dã man, và đẫm máu do đế quốc Mỹ gây ra cho nhân dân Việt Nam. Phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam của nhân dân Mỹ, nhất là binh lính - những người trực tiếp tham gia chiến tranh và đông đảo đội ngũ thanh niên, sinh viên dâng cao ở khắp nước Mỹ. Những cuộc biểu tình chống chiến tranh còn bùng nổ ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là châu Âu. Sự ngoan cố, lật lọng và lừa dối của chính quyền Mỹ dần bị vạch mặt. Điều đó đã gây nên những khủng hoảng xã hội, mất niềm tin, gây ra những cuộc nổi loạn của thanh niên với các cuộc biểu tình, đốt thẻ quân dịch của lính Mỹ. Sau đó phong trào này phát triển khắp thế giới. Đó là các phong trào “phản văn hóa”: *phong trào Hippies, phong trào Bị đánh gục, phong trào Những con tàu say, phong trào cách mạng tình dục...*, lôi cuốn hàng triệu người Mỹ tham gia biểu tình, mít tinh, tổ chức các dạ hội (Festival) phản đối chiến tranh và bày tỏ thái độ bất bình, phản ứng xã hội. Paul le Cour, một nhà lý luận của phong trào “*Thời đại mới*” đã tiếp thu ý tưởng của nhà Thông Thiên học người Anh, cho rằng đã linh cảm về một sự thay đổi toàn diện của thời đại. Quan niệm của bà về “*Thời đại mới*” là một linh cảm trực giác trước sự phát triển như vũ bão của khoa học kỹ thuật, nhất là điều khiển học (Cybernetics) và tôn giáo phương Đông, khi người ta kêu gọi

“trở về phương Đông” với lý do chối bỏ những giá trị duy lý của triết học phương Tây.

Paul le Cour cũng đưa ra một lập luận, theo sự tính toán của mình, cứ 2160 năm thì mặt trời lại thay đổi cung Hoàng Đạo một lần. Sự thay đổi này sẽ tạo nên một sự thay đổi lớn cho loài người. Và lúc này (những năm 60 thế kỷ XX) đang ở thời kỳ tận cùng của đồ nát: Chiến tranh, nghèo đói, kỳ thị chủng tộc, bất bình đẳng nam nữ, bóc lột trẻ em, nô lệ tình dục... Chúa đã chết lần thứ 2, nên xã hội loài người phải được cứu vớt bằng tâm linh. Những người phái “*Thời đại mới*” vẫn lấy tín ngưỡng Đức Chúa Jesus, nhưng họ thấy cần phải đổi mới giáo lý Kitô cho phù hợp với thực tế, để tránh sự độc tôn của *nhất thần luận*, khắc phục và kết hợp sự tách rời giữa tôn giáo và khoa học. Sự tiến bộ vượt bậc của khoa học về vũ trụ, tin học, sinh học cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI (Nhân bản vô tính) đã gây cho tôn giáo, nhất là Kitô giáo những khó khăn nhất định trong giáo lý và Kinh Thánh. Hơn 2.000 năm qua Kinh Thánh dạy rằng, thế giới này được Chúa sinh ra trong 7 ngày. Con người được Chúa Trời tạo ra từ Adam và Eva khi họ ăn phải táo cấm trên vườn Địa Đàng và phải đày xuống Hạ giới. Thế nhưng ngày nay hai nhà khoa học người Mỹ và Scotland đã cho con cừu Dolly ra đời trong ống nghiệm. Hóa ra thế giới này đâu có phải do Chúa Trời sinh ra! Những hiện tượng như bí mật của Kim tự tháp, đèn đĩa bay, tàu vũ trụ Apollo đổ bộ lên mặt trăng với bước đi của Armstrong “Một bước đi ngắn của một con người nhưng là bước đi vĩ đại của nhân loại” đặt ra cho tôn giáo những thách thức trong tín lý, và niềm tin tôn giáo. Vì vậy, để giữ vững niềm tin luân lý nơi Kitô giáo, họ cần có thêm niềm tin vào chiêm tinh học, thần linh, thần giao cách cảm, khả năng giao tiếp với thế giới siêu hình (trường hợp bà Vanga ở Bungari, các nhà ngoại cảm ở Việt Nam...). Từ đó tôn giáo

mới ra đời với các tên gọi khác nhau như Đạo lạ, Tạp giáo, Tà giáo...

Những sự thay đổi ghê gớm về mọi mặt của thế giới từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay đã tác động mãnh liệt vào đời sống nhân loại. Ở Mỹ, đất nước đa nguyên tôn giáo và tự do xã hội đã tạo điều kiện cho tôn giáo mới ra đời nhiều nhất trong đời sống Giáo hội Mỹ.

Toàn cầu hóa và những mặt trái của nó đã tạo nên sự bất bình đẳng về văn hóa, kinh tế giữa các nước giàu và nghèo. Khủng hoảng kinh tế đã xảy ra trong những năm 1997 – 1998 ở châu Á và năm 2009 trên toàn thế giới, mà nguyên nhân xuất phát từ Mỹ. Hậu quả của các chính sách kinh tế tác động đến nhiều nước gây ra nhiều tiêu cực. Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB), đã tự giúp cho nhiều nước vay nhưng nền kinh tế phải trả giá. (Năm 1993 ở Mỹ Latinh có 22 triệu người sống dưới mức nghèo khổ. 10 năm sau con số này đã lên tới 32 triệu người). Năm 2009, tổng số người phải cứu đói, theo Chương trình Lương thực Thế giới công bố là 1,02 tỷ người. Bà Sheeran cho biết: “Tại đa số các nước đang phát triển người ta chỉ đủ mua được 1/3 số lương thực so với 2 hay 3 năm trước”¹. Sự phân cực xã hội giàu và nghèo cũng là sự phân cực tôn giáo. Nền kinh tế thị trường và toàn cầu hóa có vẻ tạo nên một “thế giới phẳng” bình đẳng cho tất cả mọi người, mọi tổ chức kinh tế trong sự cạnh tranh và phát triển nhưng thực tế vẫn là cá lớn nuốt cá bé. Thế mạnh và quyền quyết định vẫn là ở các ông chủ mạnh, các nước lớn.

Sự sụp đổ của ý thức hệ, của Chiến tranh lạnh những tưởng mang đến cho nhân loại hòa bình an lạc, nhưng thực tế sau khi Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa bị sụp đổ, đã đẩy hàng trăm triệu con người vào chỗ mất phương hướng tư tưởng và chần chừ về tâm lý. (Mới bình minh đó đã hoàng hôn - Tố

Hữu). Chiến tranh với mức độ khác nhau đã xảy ra nhiều hơn trước. Từ năm 1945 đến năm 2000, có mấy cuộc chiến tranh lớn đều do Mỹ gây ra: Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953), chiến tranh Cuba (1960), chiến tranh Việt Nam (1954 - 1975). Năm 2000, thế giới đã thấy máu đổ vì chiến tranh ở Nam Tư. Ngày 11- 9- 2001 Tòa Tháp đôi ở NewYork bị chôn vùi trong đổ nát với hơn 3.000 người chết với đủ các quốc tịch. Chiến tranh Iraq, Afghanistan, Gruzia, Palestin và Israel còn kéo dài chưa biết bao giờ mới chấm dứt. Đó là chưa nói ở châu Phi, Nam Mỹ, Iran – Iraq, Lybi, Arab, Syri... Bil Laden và Taliban đã mang chết chóc đến tận Anh, Pháp, Philippine, Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ, Yemen... Con người biết tin tưởng vào đâu mà sống?

Chưa bao giờ con người thấy nhỏ bé, bấp bênh như bây giờ. Sóng thần trong chớp nhoáng ở Sumatra Indonesia nhấn chìm mấy thành phố ven biển với hơn 40 vạn con người. Tiếp đó là động đất và sóng thần ở Fukushima (Nhật Bản) trong phút chốc đã xóa sạch cả thành phố. Sự phân cực giàu nghèo đang xảy ra và hàng ngày có hàng trăm người chết đói: Somali, Sudan, Bosawa..., trong khi đó, ở 26 nước trên gần 200 nước có thu nhập bình quân 7000 USD/ đầu người, thì số còn lại của thế giới, có những nơi chưa được 100 đôla. Số người nghèo đói bị kinh tế toàn cầu hóa tạo ra đó đã mang tâm lý bị loại bỏ, bị gạt ra rìa của xã hội và thế giới. Nhà nghiên cứu tôn giáo, GS.TS. Đỗ Quang Hưng cho rằng, 20% dân số giàu trên thế giới đã chiếm 86% tài sản của toàn thế giới. 20% trên tổng số 6 tỷ người là thuộc những người bị “loại bỏ”. Họ là những người bị kỹ thuật tiên tiến loại khỏi công ăn việc làm. Họ thất nghiệp, sống tạm bợ, họ không có tiếng nói chính trị, không có bảo đảm về đời sống văn hóa, không được hưởng thành

quả của cuộc cách mạng thông tin, có cả vấn đề sắc tộc... Họ là những người “yếu đuối” trong xã hội, nhất là phụ nữ và trẻ em.

Đó là chưa nói đến đô thị hóa, văn minh công nghiệp, nhìn hiện tượng có vẻ như là tăng nhanh vấn đề phi tôn giáo. Nhưng ngược lại, các trường đại học, các viện nghiên cứu đồ sộ huy hoàng lại làm cho nhiều nhà nghiên cứu khoa học, đội ngũ trí thức và sinh viên lại tăng tín ngưỡng. Hiện tượng này xảy ra ở Mỹ không phải là sự thụt lùi của khả năng nhận thức vật chất và thế giới của con người, mà là quá trình thế tục hóa của tôn giáo ở Mỹ đã gặp phải sự lo âu, lúng túng của con người trước sự đổ vỡ của hệ thống giá trị văn hóa của nhân loại. Ngay cả những trí thức – tín đồ các tôn giáo mới ra đời ở Mỹ, họ cũng tập trung ở nguyên tắc chối bỏ thuyết nhị nguyên, họ quan tâm hơn đến sự cứu rỗi con người và muốn tin hơn vào trách nhiệm của con người, kể cả chính quyền nhà nước và hơn hết là giải phóng tư tưởng cá nhân và tìm sự hòa giải giữa tôn giáo và khoa học. Chính vì vậy mà không lấy làm lạ là nhiều người khởi xướng và đứng đầu nhiều giáo phái tôn giáo mới ở Mỹ là những người có nhân cách công dân, tốt, hơn nữa nhiều người là trí thức, là nhà khoa học. Tuy vậy, nhìn chung tín đồ các tôn giáo mới ở Mỹ phần đông họ có cảm giác là những người bị “chối bỏ” (Exclude) trong xã hội, mặc dù nhiều người trong số họ có đời sống vật chất ổn định.

Những tôn giáo mới này không chỉ là sản phẩm của riêng nước Mỹ, mà còn sinh ra ở nhiều nước khác, phần nhiều từ nước Mỹ lan truyền đến. Nhiều nước có biện pháp đưa ra các đạo luật riêng để hạn chế, thì ở Mỹ với tinh thần tự do tôn giáo nên các tôn giáo mới phát triển nhanh chóng.

Căn cứ trên những điều kiện kinh tế - xã hội mà tôn giáo mới ở Mỹ đã và đang hoạt động

càng mạnh mẽ và phong phú trong những năm cuối thế kỷ XX và 10 năm đầu thế kỷ XXI. Tôn giáo mới ở Mỹ có liên quan chặt chẽ với các tôn giáo truyền thống,

Kito giáo ở Mỹ là nơi sinh ra các giáo phái mới: *Những đứa con của Chúa, Ngôi đền Nhân dân, David, Thống nhất, Con đường quốc tế, Scientologic* (Christian Science), *Chứng nhân Gvehova* (the Jehovah's Witnesses), *Giáo hội Thánh đồ cuối cùng của Jesus*. Từ những năm 50 thế kỷ XX là các giáo phái *Con dân Chúa Jesus* (Jesus' people), *Người Do Thái theo Chúa Jesus, Thánh linh mới Giáng lâm, Bàn bè kết giao, Huấn luyện giác ngộ,...*

Tuy vậy cũng cần nhắc đến một vài giáo phái tôn giáo mới mà chính quyền Mỹ có trách nhiệm liên đới. “*Thăng Thiên*” là một ví dụ. Đứng đầu là giáo chủ David Khoresh đã rao giảng là ngày tận thế đang đến. Năm 1993, ông tập trung tín đồ và kích động tự thiêu làm 87 người chết. Giáo phái *Ngôi đền Nhân dân* do Jim Jones đứng đầu cũng tuyên truyền về Ngày tận thế và xúi giục toàn bộ tín đồ uống thuốc độc, tự sát tập thể làm 912 người thiệt mạng (toàn bộ tín đồ của hai giáo phái này đã bán hết tài sản của riêng mình nộp cho giáo chủ trước lúc tự sát). Giáo phái *Fundamentalist Church of Latter day Saints* (FLDS), *Giáo hội cơ yếu của các thánh hữu ngày sau* ở thị trấn El Dorado, tháng 4/ 2008 đã bị cảnh sát Liên bang bao vây và khám xét, đã giải cứu được 159 em gái và 60 phụ nữ bị giam trong trang trại để phục vụ tình dục. Chủ trang trại là Warren Jeffs không phải chỉ một lần ra hầu tòa mà trước đó, tháng 8/2006, hắn đã bị bắt và chờ thụ án 10 năm tù ở bang Utah. Giáo phái này hiện có 5,3 triệu tín đồ.

Hơn thế nữa, lợi dụng *tự do tôn giáo* ở Mỹ, nhiều giáo phái đã vi phạm pháp luật. Giáo phái *Thăng Thiên* của Khoresh là một điển

hình. Ông ta tuyên truyền Ngày tận thế đang đến. Để bảo vệ các tín đồ và để “xây dựng Thiên đường “trên thế gian, trong lòng nước Mỹ, giáo chủ Khoresh đã xây dựng bộ máy giáo phái như là tổ chức nhà nước thu nhỏ và trang bị vũ khí với danh nghĩa tự vệ. Tháng 10/1991 đến tháng 7/1992, giáo phái này đã mua sắm vũ khí tới 20 vạn đôla, số vũ khí này được cất giấu trong trang trại, chôn trong các hầm kiên cố. Với 264 hòm súng bộ binh các loại từ AK14 đến AR15 và 8.000 băng đạn, với nhiều linh kiện có thể vài giờ đồng hồ lắp ráp thành súng... Khi cảnh sát bao vây, tín đồ giáo phái này đã ngoan cố chống lại, bắn chết 4 cảnh sát, 16 nhân viên vũ trang bị thương nặng. Gần 1 giờ nổ súng, cảnh sát Mỹ mới dẹp được.

Trở trêu thay, một số giáo phái tôn giáo mới gây rắc rối ở các nước khác, bị Chính phủ các nước sở tại ngăn cấm, thì bỏ chạy sang Mỹ lại được chính quyền Mỹ dung nạp, bảo vệ. Lý Hồng Chí, một thủ lĩnh của *Pháp Luân Công* bị truy nã ở Trung Quốc đã chạy sang Mỹ sống an toàn. Osho, một tín đồ giáo phái mới ở Ấn Độ cuồng nhiệt chống đối Chính phủ Ấn Độ bị lên án gay gắt cũng nhập cư vào Mỹ, mua

được 260 km² lập trang trại để tiếp tục hành đạo. Tự do tôn giáo của Mỹ là như vậy. Và Tôn giáo mới ở Mỹ vẫn tiếp tục sinh sôi. Một số giáo phái tự biến mất và một số Tôn giáo mới lại ra đời²♦

Chú thích

1. Báo *Thanh niên*. số 300. Thứ 3 ngày 27/10/2009.
2. Trong bài có tham khảo và sử dụng tư liệu của GS.TS. Đỗ Quang Hưng.

Tài liệu tham khảo

1. Luru Bành, 2010. *Tôn giáo Mỹ đương đại*, Hoàng Nghĩa Phương dịch, Nxb. Tôn giáo và Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
2. Lê Đình Cúc, 2011. *Một số vấn đề văn hóa Mỹ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Bruce P Powers, ed.1997. *Church Admnistrtion Handbook*, Broadman Publish.
4. Edvin Scott Gáustad, 1990. *A Religious History Of America*, Harper Ilins.
5. George M Marden, 1991. *Understandings Fundamentalism and Evangelicalism*. Um. B. Erdman.